

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HS-PT

Ngày: 18-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Phương

Các Thẩm phán: Ông Dương Ngọc Thành

Ông Nguyễn Văn Đức

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Dương Phát – Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 166/2020/TLPT-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Quốc K do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 76/2020/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An.

Bị cáo kháng cáo: **Nguyễn Quốc K** (Tên gọi khác: Thương B), sinh năm 1985, tại Long An. Nơi cư trú: số 49/1, đường N, Phường S, thành phố T, tỉnh Long An; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Đặng Thị C, sinh năm 1952; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: Ngày 06/01/2020, bị Ủy ban nhân dân Phường S, thành phố T xử phạt 750.000đ về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong ngày 10/01/2020; nhân thân: Ngày 22/01/2007, bị Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 05 năm tù về tội “mua bán trái phép chất ma túy” chấp hành xong ngày 04/02/2010; Ngày 23/9/2013, bị Ủy ban nhân dân thành phố T quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh 24 tháng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong; Ngày 21/5/2018, bị Ủy ban nhân dân Phường S, thành phố T xử phạt 750.000đ về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong ngày 20/7/2018; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/3/2020 đến ngày 20/3/2020 chuyển tạm giam cho đến nay, có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác không liên quan đến kháng cáo,

không triệu tập đến phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Đặng Thị C, sinh năm 1952; địa chỉ: Số 49/1, đường N, Phường S, thành phố T, tỉnh Long An.

- *Người chứng kiến:* Anh Lê Hữu Đ và anh Lê Nguyễn Ngọc N1.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có ý định tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, Nguyễn Quốc K đến địa bàn Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy của một thanh niên không rõ nhân thân rồi đem về cất giấu. Đến khoảng 12 giờ 15 phút ngày 12/3/2020, khi đang điều khiển xe mô tô trên đường N2, Phường 4, thành phố T, tỉnh Long An, Nguyễn Quốc K bị Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố T bắt quả tang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ:

+ 01 gói nylon màu trắng, bên trong có chứa tinh thể màu trắng đã được niêm phong có chữ ký của Nguyễn Quốc K và Lê Hữu Đ, ký hiệu M1.

+ 01 điện thoại di động màu đen hiệu Nokia, Model TA1010; 300.000 đồng; 01 xe mô tô Suzuki, màu đỏ trắng, biển số 59N3 – 02661.

Qua khám xét khẩn cấp nơi Khánh ở tại nhà số 49/1, đường N, Phường S, thành phố T, tỉnh Long An, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp. T phát hiện và thu giữ các vật chứng sau:

1. Tại phòng khách: Thu chiếc bình hoa bằng kim loại, chiều cao 30cm, trong chiếc bình này thu:

- 01 túi vải nhỏ sọc ca rô màu xám có dây kéo, kích thước 06cm x 08cm x 03cm, bên trong có:

+ 01 chiếc cân điện tử kích thước 04cm x 7,5cm (không kiểm tra tình trạng bên trong);

+ 01 gói nylon màu trắng trong suốt, kích thước 05cm x 7,5cm, bên trong gói nylon chứa tinh thể màu trắng;

+ 01 gói nylon màu trắng trong suốt, kích thước 05cm x 08cm, bên trong gói nylon chứa tinh thể màu trắng;

+ 01 gói nylon màu trắng trong suốt, kích thước 01cm x 05cm, bên trong gói nylon chứa tinh thể màu trắng;

+ 01 đoạn ống nhựa màu trắng dài 1,5cm, được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất bột màu trắng.

* 03 gói nylon chứa tinh thể màu trắng được niêm phong ký hiệu K1

2. Phòng số 2 thu:

+ 01 ví da màu nâu; 12 tờ giấy bạc mệnh giá 500.000 đồng; 14 tờ giấy bạc mệnh giá 200.000 đồng; 26 tờ giấy bạc mệnh giá 100.000 đồng; 23 tờ giấy bạc mệnh giá 50.000 đồng. Tổng thu 12.550.000 đồng.

+ 01 điện thoại di động OPPO F9, ốp lưng màu đỏ (không kiểm tra tình trạng bên trong);

+ 01 gói nylon màu trắng trong suốt, kích thước 7,5cm x 4,5cm (bên trong có 03 gói nylon màu trắng trong suốt chứa tinh thể màu trắng để trên chiếc bàn tròn bằng đá, được niêm phong ký hiệu P2.

+ 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng, chiều dài 05cm, được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất bột màu trắng để trong giá đựng lược chải đầu màu đỏ, được niêm phong ký hiệu P1

+ 74 tờ giấy bạc, mệnh giá 20.000 đồng; 70 tờ giấy bạc mệnh giá 10.000 đồng; 52 tờ giấy bạc mệnh giá 5.000 đồng; 12 tờ giấy bạc mệnh giá 2.000 đồng; 09 tờ giấy bạc mệnh giá 1.000 đồng. Tổng thu 2.473.000 đồng trong học kéo bên trái từ ngoài nhìn vào của chiếc tủ gỗ.

+ 01 điện thoại di động Sony màu trắng không kiểm tra tình trạng bên trong và 01 tấm gương, kích thước 12,5cm x 17cm, để bên trong ngăn tủ bên phải hướng từ ngoài nhìn vào của chiếc tủ gỗ.

+ 19 tờ giấy bạc mệnh giá 20.000 đồng; 19 tờ giấy bạc mệnh giá 10.000 đồng; 07 tờ giấy bạc mệnh giá 5.000 đồng; 3 tờ giấy bạc mệnh giá 2.000 đồng; 03 tờ giấy bạc mệnh giá 1.000 đồng. Tổng thu 614.000 đồng ở ngăn bên trái hướng từ ngoài nhìn vào của chiếc giường ngủ.

+ 01 túi vải màu đen có chữ Adidas bên ngoài, bên trong giữ 05 con dao tự chế, 02 gậy ba khúc, 01 cây xôm gạo;

+ 01 túi vải màu nâu, bên trong thu giữ 02 con dao tự chế. Tất cả để dưới gầm giường.

+ 01 bình thủy tinh nắp màu đỏ có gắn 01 ống nhựa màu trắng và 01 nỏ thủy tinh; 02 chiếc kéo màu trắng; 05 gói nylon màu trắng, kích thước mỗi gói 01cm x 05cm, bên trong không chứa vật gì.

3. Khu vực nhà sau: Phía dưới tấm chiếu trên giường ngủ phía sau (chiếc giường đặt cạnh tủ lạnh) thu: 01 gói nylon màu trắng trong suốt, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong ký hiệu G1.

4. Khu vực bếp nấu ăn, trên đầu tủ gỗ cạnh bếp ăn:

+ 01 gói nylon trong suốt, kích thước 04cm x 07cm, bên trong chứa lá cây khô xay nhỏ.

+ 01 gói nylon trong suốt, kích thước chiều dài 4,5cm, chiều rộng chỗ nhỏ nhất 2,5cm, chỗ lớn nhất 04cm, bên trong có chứa lá cây khô xay nhỏ.

* 02 gói này được niêm phong ký hiệu G2 (Ký hiệu M1, M2);

Tại Kết luận giám định số 202/2020/KLGD, ngày 19 tháng 3 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận:

1. Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon có rãnh khếp, ký hiệu M1, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 1,1863 gam, loại: Methamphetamine.

2. Tinh thể màu trắng đựng trong 02 túi nylon và 01 gói nylon kín, ký hiệu K1, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 6,1994 gam, loại: Methamphetamine.

3. Chất bột màu trắng đựng trong 01 đoạn ống hút màu trắng, ký hiệu K2, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0254 gam, loại: Heroine.

4. Chất bột màu trắng đựng trong 01 đoạn ống hút màu trắng, ký hiệu P1, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0574 gam, loại: Heroine.

5. Tinh thể màu trắng đựng trong 03 túi nylon, ký hiệu P2, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0358 gam, loại: Methamphetamine.

6. Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon có rãnh khếp, ký hiệu G1, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 2,8096 gam, loại: Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số 2356/C09B, ngày 15 tháng 5 năm 2020 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh giám định 01 gói nylon (ký hiệu G2) được niêm phong có chữ ký ghi tên Nguyễn Quốc K, Trịnh Phước H, bên trong có 02 gói nylon nhỏ chứa thảo mộc khô, kết luận:

Gói ký hiệu M1: Thảo mộc khô xay nhỏ có màu xanh lá nhạt, gửi giám định, khối lượng: 0,6989 gam; không tìm thấy các chất ma túy và tiền chất trong Danh mục các chất ma túy và tiền chất của Nghị định 73/2018/NĐ-CP của Chính phủ ngày 15/5/2018 (mẫu có chứa 5F- MDMB-PICA, là loại cần sa tổng hợp mới).

Gói ký hiệu M2: Thảo mộc khô xay nhỏ có màu vàng nhạt được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng: 1,3701 gam; loại: Cần sa.

Không hoàn lại đối tượng gửi giám định: Mẫu vật đã sử dụng hết cho công tác giám định.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 76/2020/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An đã xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc K 05 (Năm) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 12/3/2020.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 24 tháng 9 năm 2020, bị cáo Nguyễn Quốc K có đơn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm về việc xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Nguyễn Quốc K thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cấp sơ thẩm đã xét xử và xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng, không oan. Bị cáo kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về thủ tục: Bị cáo Nguyễn Quốc K kháng cáo trong thời hạn luật quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự, nên cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo về tội danh và điều luật trên là đúng, không oan. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo 05 năm tù. Bị cáo kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt, xét thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình. Tuy nhiên đối với bị cáo có tiền sự về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, có nhân thân xấu từng bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” nhưng bị cáo không thấy đó là bài học để tu dưỡng, sửa chữa lỗi lầm mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Do đó, bị cáo kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt là không có căn cứ, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 76/2020/HSST ngày 22 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bị cáo Nguyễn Quốc K kháng cáo trong thời hạn luật quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ, đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Bị cáo Nguyễn Quốc K khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra trước phiên tòa phúc thẩm, thể hiện: Bị cáo Nguyễn Quốc K là đối tượng nghiện ma túy. Vào lúc 12 giờ 15 phút, ngày 12 tháng 3 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố T bắt quả tang bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, có khối lượng 1,1863 gam, loại Methamphetamine. Ngoài ra, bị cáo còn tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng tại nhà số 49/1, đường N, Phường S, thành phố T, tỉnh Long An, loại Heroine có khối lượng 0,0828 gam; loại Methamphetamine có khối lượng 9,0448 gam; Cần sa có khối lượng 1,3701 gam. Như vậy, Nguyễn Quốc K đã tàng trữ trái phép ma túy: loại Heroine có khối lượng 0,0828 gam; loại Methamphetamine có khối lượng 10,2311 gam; Cần sa có khối lượng 1,3701 gam để sử dụng. Do đó, có cơ sở để kết luận hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Quốc K đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Quốc K về tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Khi xét xử Tòa án cấp sơ thẩm có xem các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: Bị cáo có thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; bị cáo có ông ngoại là Liệt sĩ; có ông nội có công với cách mạng, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 05 năm tù. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có trình bày là hoàn cảnh gia đình khó khăn, mẹ già yếu mất sức lao động nên bị cáo là lao động chính trong gia đình. Tuy nhiên, đối với bị cáo có tiền sự về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, có nhân thân xấu từng bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” nhưng bị cáo không thấy đó là bài học để tu dưỡng, sửa chữa lỗi lầm mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, điều này thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Ngoài ra, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và là mức khởi điểm của khung hình phạt. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên yêu cầu giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là không có căn cứ. Do đó, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có căn cứ.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc K phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực sau khi hết thời gian kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc K; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 76/2020/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Quốc K.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc K 05 (Năm) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 12/3/2020.

Áp dụng khoản 3 Điều 347 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Quốc K 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (là ngày 18/01/2021) để đảm bảo thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc K phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các khoản khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật sau khi hết thời gian kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TPHCM (01b);
- VKSNDCC tại TPHCM (01b);
- VKSND tỉnh Long An (01b);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01b);
- TAND huyện (02b);
- VKSND huyện (01b);
- CQĐT Công an cấp huyện (01b);
- Chi cục THADS huyện (01b);
- Bị cáo (01b);
- UBND xã nơi bị cáo cư trú (01b);
- Người TGTG khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Phụng